- Hướng dẫn 90/HD-HĐGDQPAN danh mục đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh.

**3. Đối tượng 3:**

a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và người có phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thuộc các cơ quan, tổ chức ở Trung ương; Trưởng ban, Phó Trưởng ban (thuộc vụ), Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (thuộc ban) và các tổ chức tương đương thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc cơ quan mặt trận và đoàn thể trung ương và tương đương; Trưởng ban, Phó Trưởng ban chuyên trách công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Báo Nhân dân và Tạp chí Cộng sản, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia; Trưởng phòng và tương đương, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa Học viện khu vực I, II, III, IV thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Báo chí Tuyên truyền; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các tổ chức sự nghiệp thể dục thể thao trực thuộc các bộ, ngành ở Trung ương; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm khoa, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc các học viện, trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, trung học phổ thông; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và tương đương thuộc báo ngành.

b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương ở các cơ quan, đơn vị cấp 1 thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty nhà nước hạng đặc biệt; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương ở các cơ quan đơn vị cấp 2, cấp 3 thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty nhà nước hạng đặc biệt; Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó, cán bộ chuyên trách công tác quốc phòng Ban Chỉ huy quân sự các cơ quan đơn vị, trực thuộc các cơ quan, tổ chức ở trung ương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc ban quản lý khu công nghiệp; người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có quy mô vừa trở lên.

c) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của các tổng công ty thành lập theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các Ban Đảng cấp tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Trường Chính trị cấp tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc Thanh tra sở cấp tỉnh; Phó trưởng ban Đảng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng cấp huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng báo địa phương; Đài phát thanh truyền hình cấp tỉnh; đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại II, III và quận thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Trưởng Ban chuyên trách Hội đồng nhân dân thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại II; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan thi hành án thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại II; Chánh án, Phó Chánh án tòa án nhân dân cấp huyện; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương thuộc các tổ chức sự nghiệp thể dục thể thao cấp tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

d) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty chuyên trách, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của các Công ty cấp I, II, III; Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên chuyên trách, Phó Tổng giám đốc hoặc Phó Giám đốc của các tổng công ty và tương đương, Công ty cấp I, II, III; Kế toán trưởng của các tổng công ty đặc biệt, tổng công ty và tương đương, Công ty cấp I, II, III; Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương Ban Quản lý khu công nghiệp.

đ) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện.

e) Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ dưới 0,7 không thuộc đối tượng 2 và 4 (từ các chức danh tại điểm a, b, c Mục này).

**Bài thu hoạch kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 3**

**Câu 1: Hãy làm rõ âm mưu thủ đoạn – diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam.**

Gợi ý trả lời:

**Về phương châm**

Phương châm thực hiện: mềm, ngầm, sâu. Từ đó mang đến các thiệt hại cũng như ảnh hưởng, cản trở lớn đến hoạt động cách mạng nước ta.

Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ thực hiện các phương châm:

- Kết hợp răn đe quân sự có lựa chọn và khi có thời cơ, xây dựng lực lượng phản động người Việt Nam ở trong và ngoài nước Việt Nam là chính. Từ đó chúng đi sâu vào tiếp cận tổ chức Đảng.

Trong đó, các thành phần đa dạng bao gồm: ngụy quân, ngụy quyền cũ không cải tạo, lực lượng phản động trong dân tộc, tôn giáo, tri thức, văn nghệ sĩ, các phần tử thoái hóa biến chất, bất mãn trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và trong nhân dân ta;

- Phá hoại càng cao, càng sâu càng tốt, phá có trọng điểm, chui sâu leo cao vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, phá hoại kinh tế là trọng điểm. Mang đến các tổn thất và thiệt hại cho cách mạng Việt nam. Cũng như dập tắt các phong trào cách mạng yêu nước của dân tộc ta.

**Về mục tiêu**

Thúc đẩy “tự do hóa” về chính trị và kinh tế từ đó chuyển hóa Việt Nam theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa. Chúng lôi kéo cũng như định hướng dẫn người dân Việt nam đi theo chế độ tư bản, từ đó có thể sản xuất, cung cấp thuận lợi cho kinh tế của các thế lực thù địch.

Lôi kéo Việt Nam từng bước phụ thuộc vào họ từ các lĩnh vực, các ngành nghề khác nhau. Để gây ảnh hưởng ở Việt Nam và các nước có liên quan, tạo bàn đạp cho sự phát triển đến các nước khác. Cũng như hướng nước ta là một công cụ, cung cấp các điều kiện cơ sở cho phát triển của chúng.

**Về thủ đoạn hoạt động:**

+ Chống phá về chính trị tư tưởng.

+ Phá hoại về kinh tế.

+ Lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá ta.

+ Lợi dụng vấn đề dân tộc để chống phá ta.

+ Kích động, phối hợp hành động của lực lượng phản động trong nước và bọn phản động ngoài nước để phá ta.

Từ đó mang đến các thay đổi, điều khiển về mọi mặt từ nhận thức đến hoạt động của dân tộc ta. Cũng như làm ngu muội nhân dân, dập tắt các mong muốn, khao khát sáng tạo, chủ động, định hướng xã hội chủ nghĩa của ta.

**Những giải pháp chủ yếu góp phần làm thất bại chiến lược diễn biến hòa bình:**

**Thứ nhất:** Đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong xã hội. Hướng đến sự chung sức, đồng lòng đóng góp trong sự nghiệp phát triển đất nước. Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, chống nguy cơ tụt hậu về kinh tế. Chủ động, sáng tạo định hướng cho điều kiện và kế hoạch hoạt động kinh tế. Xây dựng các thành tựu và tiến bộ riêng trong hoạt động dân tộc.

**Thứ hai:** Nâng cao nhận thức về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Thông qua giáo dục, tuyên truyền đến mọi người dân Việt nam. Giúp nhận thức sâu sắc âm mưu thủ đoạn trong chiến lược diễn biến hòa bình của kẻ thù chống phá cách mạng Việt Nam. Để có thể nắm chắc mọi diễn biến không để bị động, bất ngờ.

Đấu tranh phê bình những biểu hiện mơ hồ, mất cảnh giác cách mạng trong nội bộ nhân dân.

**Thứ ba:** Xây dựng cơ sở chính trị, xã hội vững mạnh về mọi mặt.

Xây dựng cơ sở chính trị – xã hội vững mạnh sẽ bảo đảm cho chế độ xã hội luôn ổn định, phát triển. Khi đó, người dân cùng chủ động, có mục tiêu trong xây dựng và phát triển đất nước.

Do vậy, phải luôn chú trọng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh. Đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp nhân dân, mọi thành phân kinh tế, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng, mọi miền đất nước. Đoàn kết trong Đảng, trong phạm vi đất nước và với cả những người đang công tác tại nước ngoài.

**Thứ tư:** Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc cho toàn dân. Phải xác định các vai trò và nhiệm vụ nòng cốt của Đảng trong sự nghiệp cách mạng dân tộc. Bảo vệ Tổ quốc là một trong hai nhiệm vụ chiến lược của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Các nhiệm vụ dân tộc cần được tăng cường, tạo sức mạnh và làn sóng mạnh để cản trở thế lực thù địch.

Các ý thức này cần được rèn luyện và phát triển thông qua giáo dục, tuyên truyền và tăng nhận thức. Giáo dục ý thức bảo vệ Tổ quốc phải mang tính toàn diện. Các lực lượng lãnh đạo cần tập trung vào: giáo dục tình yêu quê hương, đất nước; giáo dục quan điểm, đường lối của Đảng về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới; giáo dục tinh thần xả thân vì Tổ quốc, quyết tử để Tổ quốc quyết sinh;… Qua đó nhận diện và tiêu diệt các âm mưu của thế lực thù địch.

**Thứ năm:** Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phải xác định và làm tốt mục tiêu xã hội chủ nghĩa của đất nước. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân lao động.

**Thứ sáu:** Xây dựng, luyện tập các phương án, các tình huống chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của địch. Qua đó tiếp cận và triển khai phương thức xử lý cụ thể, hiệu quả. Đảm bảo nguyên tắc nhanh gọn – kiên quyết – linh hoạt – đúng đối tượng – không để lan rộng, kéo dài.

Xây dựng đầy đủ, luyện tập các phương án sát với diễn biến từng địa phương, từng đơn vị, từng cấp, từng ngành. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền, các ngành tham mưu, quân đội và công an.

**Liên hệ với bản thân**

- Bản thân tôi sẽ luôn đấu tranh cho những công bằng, phát hiện dũng cảm đứng ra để vạch trần cũng như lên án nạn tham những, quan lưu,…

- Tham gia các hoạt động, phong trào bảo vệ hòa bình như: đi bộ về hòa bình, viết thư cho bạn bè quốc tế những vùng có chiến tranh, tham gia các cuộc thi viết bài với chủ đề vì hòa bình,..

- Cư xử với mọi người xung quanh một cách thân thiện, hòa nhã góp phần củng cố xây dựng khối đại đoàn kết, có ý thức tìm hiểu tôn trọng văn hóa của các quốc gia, dân tộc khác.

**Câu 2: Phân tích những nội dung, giải pháp phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” trong lĩnh vực giáo dục:**

**Nội dung**

Giảng viên là chủ thể thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho các khóa, lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức. Qua kiến thức và kỹ năng của mình để giúp người học tiếp cận, nhận thức tốt về chủ quyền dân tộc.

Trong quá trình biên soạn và thực hiện giảng dạy, giảng viên cần tập trung làm rõ âm mưu diễn biến hòa bình, tuyệt đối tránh mắc sai lầm và “sa bẫy” diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Một mặt, để phòng, chống nguy cơ diễn biến hòa bình, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay trong chính bản thân đội ngũ giảng viên. Mặt khác là giúp nhận thức đúng đắn trong đội ngũ học viên.

Chất lượng và hiệu quả bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được tạo nên từ nhiều thành tố, trong đó đội ngũ giảng viên có vai trò đặc biệt quan trọng.

Giảng viên luôn là động lực, vị trí trung tâm tạo nên chất lượng và hiệu quả bồi dưỡng. Giảng viên có năng lực, có đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp có thể khắc phục những hạn chế về nội dung chương trình, tài liệu, những khó khăn về cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy để kết quả bồi dưỡng cán bộ, công chức có chất lượng.

Tuy nhiên, cán bộ, công chức, viên chức là những người có kiến thức, có kinh nghiệm thực tiễn, có khả năng học hỏi, tìm kiếm thông tin. Vì vậy, giảng viên không chỉ là chủ thể truyền giảng kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà còn là chủ thể định hướng về nhận thức, giúp học viên đánh giá đúng, nhận thức đúng về một sự kiện, một sự việc trong thực tiễn của đất nước, của khu vực và thế giới.

Vì vậy, vai trò giảng viên được thể hiện trên các phương diện về vai trò của người thầy, người tư vấn, người định hướng.

**Giải pháp**

Cần tiếp tục hoàn thiện tiêu chuẩn giảng viên, thể hiện cụ thể qua năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn. Cũng như đồng thời cải thiện nâng cao chất lượng đạo đức, trách nhiệm, niềm tự hào về nghề nghiệp. Giảng viên phải ý thức được vai trò của mình trong công tác bồi thường cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời phải có trách nhiệm, chịu trách nhiệm trực tiếp về quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

Trong các cơ sở giáo dục đại học, cần có những quy định về trách nhiệm, chế tài liên quan. Từ đó xác định, quy trách nhiệm đối với những giảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong quá trình bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Cần phải có có chế giám sát trong hoạt động bồi dưỡng của giảng viên thông qua các kênh khác nhau. Như phản hồi từ phía học viên, từ cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức sau đào tạo, bồi dưỡng. Mang đến các nhìn nhận và đánh giá toàn diện, khách quan. Chất lượng của giảng viên từ đó cũng được cải thiện hiệu quả.

Tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra giảng viên của cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, vừa phát hiện, tôn vinh những điển hình giảng viên, vừa là cơ chế để nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, phát hiện xử lý kịp thời.